

SỞ GD&ĐT QUẢNG NAM  
TRƯỜNG THPT  
HUỲNH THÚC KHÁNG

Số 42 /KH-HTK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Tiền Phước, ngày 11 tháng 04 năm 2023

**KẾ HOẠCH  
KIỂM TRA CUỐI KỲ II, NĂM HỌC 2022-2023**

Thực hiện Công văn số 738/SGDĐT-GDTrH ngày 04/04/2023 của Sở GD&ĐT Quảng Nam về việc Hướng dẫn tổ chức kiểm tra cuối kỳ II, năm học 2022-2023 cấp THPT, Trường THPT Huỳnh Thúc Kháng xây dựng kế hoạch kiểm tra cuối kỳ II, năm học 2022-2023 như sau:

**I-MỤC ĐÍCH YÊU CẦU:**

- Kiểm tra, đánh giá đảm bảo tính chính xác, toàn diện, công bằng, trung thực và khách quan;
- Căn cứ vào yêu cầu cần đạt được qui định từng môn học, đánh giá đúng năng lực học sinh, đánh giá vì sự tiến bộ của học sinh; coi trọng việc động viên, khuyến khích sự cố gắng trong học tập và rèn luyện của học sinh;
- Thời gian kiểm tra phù hợp, đảm bảo không gây áp lực, quá tải đối với học sinh.

**II-THỜI GIAN:**

Từ ngày **26/04/2023 đến 09/05/2023** theo lịch chung toàn trường đối với 11 môn học 3 khối lớp 10, 11 và 12 (Toán, Vật lí, Hóa học, Sinh học, Ngữ văn, Tiếng Anh, Lịch sử, Địa lí, GD&KTPL, Tin học và Công nghệ).

Đối với môn Thể dục, GDQP, tổ chuyên môn thống nhất xây dựng kế hoạch kiểm tra theo kế hoạch của Sở GD&ĐT và tình hình thực tế dạy học của tổ chuyên môn.

Đối với môn Trải nghiệm, hướng nghiệp và Giáo dục địa phương của khối 10 Trường ban hoặc GV phụ trách chủ động xây dựng kế hoạch kiểm tra đánh giá cuối Kỳ II theo đúng yêu cầu của môn học đánh giá bằng nhận xét theo Thông tư 22/2021/TT-BGD&ĐT ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Bộ GD&ĐT, lịch kiểm tra phải phù hợp với lịch kiểm tra chung của toàn trường để thuận lợi và đồng bộ trong việc đánh giá xếp loại học sinh cuối năm học. Các kế hoạch kiểm tra đánh giá phải trình Hiệu trưởng phê duyệt trước khi thực hiện.

Đối với lớp 10A10 (Hệ GDTX) thực hiện theo công văn 733/SGDĐT-QLCLGDTX ngày 04/04/2023 về việc hướng dẫn kiểm tra cuối kỳ, học kỳ II năm học 2022-2023 hệ GDTX.

**III-HÌNH THỨC, THỜI LƯỢNG KIỂM TRA:**

**1. Đối với lớp 11, 12:**

a) Hình thức đề kiểm tra:

- Tổ chức kiểm tra, đánh giá cuối kỳ II theo đúng hướng dẫn của Thông tư số 58/2011/TT-BGDDT ngày 12/12/2011 của Bộ GDĐT về ban hành quy chế đánh giá, xếp loại học sinh THCS và học sinh THPT; Thông tư số 26/2020/TT-BGDDT ngày 26/8/2020 của Bộ GDĐT về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh THCS và học sinh THPT ban hành kèm theo Thông tư số 58/2011/TT-BGDDT ngày 12/12/2011 của Bộ trưởng Bộ GDĐT.

- Môn Ngữ văn: hình thức đề kiểm tra, cấu trúc đề kiểm tra thực hiện theo phụ lục 2 đính kèm số công văn số 738/SGDĐT-GDTrH ngày 04/04/2023 của Sở GDĐT Quảng Nam

- Môn Tiếng Anh kiểm tra và đánh giá theo hướng dẫn trong Công văn số 1992/SGDĐT-GDTrH ngày 19/9/2022 của Sở GDĐT về việc Hướng dẫn dạy học ngoại ngữ giáo dục trung học năm học 2022-2023 (Kiểm tra, đánh giá bao gồm tất cả các kỹ năng ngôn ngữ nghe, nói, đọc, viết và kiến thức ngôn ngữ). Riêng lớp 12, thực hiện kiểm tra theo cấu trúc và hình thức đề phù hợp với đề thi tốt nghiệp THPT).

- Lớp 12: Sở GDĐT ra đề chung cho toàn tỉnh các môn Toán, Vật lý, Hoá học, Sinh học, Lịch sử, Địa lý, Giáo dục Công dân (GDCD), Tiếng Anh (chương trình 7 và 10 năm) theo hình thức trắc nghiệm khách quan (trắc nghiệm). Các môn còn lại của lớp 12 Tổ, nhóm chuyên môn thống nhất về nội dung, ra đề hình thức trắc nghiệm khách quan 100% theo 4 mức độ .

- Các môn còn lại của lớp 11 (trừ các môn đánh giá bằng nhận xét) theo hình thức đã được tổ/nhóm chuyên môn thống nhất và Hiệu trưởng phê duyệt, phù hợp với đặc điểm dạy và học của từng môn theo hướng đánh giá năng lực của học sinh.

b) Thời gian làm bài kiểm tra: Môn Toán: 60 phút; môn Ngữ văn: 90 phút; các môn còn lại: 45 phút.

## **2. Đối với khối lớp 10:**

a) Hình thức đề kiểm tra:

- Tổ chức kiểm tra, đánh giá cuối kỳ II theo đúng hướng dẫn của Thông tư số 22/2021/TT-BGDDT ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Bộ GDĐT quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông.

- Môn Ngữ văn: hình thức đề kiểm tra, cấu trúc đề kiểm tra thực hiện theo phụ lục 2 đính kèm Công văn số 738/SGDĐT-GDTrH ngày 04/04/2023 của Sở GDĐT Quảng Nam

- Môn Tiếng Anh kiểm tra và đánh giá theo hướng dẫn trong Công văn số 1992/SGDĐT-GDTrH ngày 19/9/2022 về việc Hướng dẫn dạy học ngoại ngữ giáo dục trung học năm học 2022-2023 (Kiểm tra, đánh giá bao gồm tất cả các kỹ năng ngôn ngữ nghe, nói, đọc, viết và kiến thức ngôn ngữ).

- Các môn còn lại (trừ các môn đánh giá bằng nhận xét) theo hình thức trắc nghiệm khách quan (trắc nghiệm) kết hợp với tự luận. Các hình thức được tổ/nhóm chuyên môn thống nhất phù hợp với đặc điểm dạy và học của từng môn, của địa phương và theo hướng đánh giá năng lực của học sinh; được Hiệu trưởng đơn vị phê duyệt.

b) Thời gian làm bài kiểm tra: Môn Toán, Tiếng Anh: 60 phút; môn Ngữ văn: 90 phút; các môn còn lại: 45 phút.

#### **IV-CẤU TRÚC, MA TRẬN:**

- Xây dựng đề kiểm tra theo hướng đánh giá năng lực học sinh ở cả 4 mức độ: **Nhận biết: 40%, Thông hiểu: 30%, Vận dụng: 20% và Vận dụng cao: 10%**.

- Đối với các môn kiểm tra theo hình thức trắc nghiệm kết hợp với tự luận: Tỷ lệ câu hỏi trắc nghiệm khách quan là **50%**.

#### **V-NỘI DUNG:**

- Nội dung kiểm tra thực hiện theo Công văn số 1814/SDDT-GDTrH ngày 30/8/2022 của Sở GD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục trung học năm học 2022-2023.

- Nội dung các bài học/chủ đề được kiểm tra của 09 môn (theo đề Sở) theo phụ lục 3 đính kèm. Nội dung giới hạn kiểm tra của các đề kiểm tra chung được Sở GD gửi đến trước 1 tuần.

- Nội dung kiểm tra do trường tổ chức theo kế hoạch dạy học từ **tuần thứ 19 đến tuần thứ 30 thực học**. Không kiểm tra, đánh giá đối với những nội dung được hướng dẫn: *Không dạy; đọc thêm; không làm; không thực hiện; không yêu cầu; khuyến khích học sinh tự đọc/ tự học/ tự làm/ tự thực hiện/ tự tìm hiểu; tự học có hướng dẫn; hướng dẫn học sinh tự học/tự thực hành*.

\* Lưu ý: Đối với các môn theo đề kiểm tra chung của Sở GD&ĐT, nhà trường sẽ gửi nội dung giới hạn đến các Tổ chuyên môn khi nhận được thông tin từ Sở GD&ĐT.

#### **VI-LỊCH KIỂM TRA-Theo Lịch-Phụ lục 1 đính kèm**

Học sinh có mặt tại phòng thi: Buổi sáng: 7h00, Buổi chiều: 13h00

#### **VII-TỔ CHỨC THỰC HIỆN:**

**1. Ban giám hiệu:** Xây dựng Kế hoạch kiểm tra cuối kỳ, phân công CB, GV điều hành, thu ký, giáo viên coi kiểm tra các buổi kiểm tra theo lịch.

#### **2. Các Tổ chuyên môn:**

- Tổ trưởng/nhóm trưởng tổ chức họp tổ/nhóm chuyên môn thống nhất Nội dung kiểm tra, Ma trận, Bảng đặc tả và có đề cương gửi học sinh các khối lớp chậm nhất là 15/04/2023. Nội dung kiểm tra bám sát đề cương đã được Tổ nhóm chuyên môn xây dựng.

**- Tổ trưởng, nhóm trưởng và Tổ phó chuyên môn trực tiếp ra đề và phản biện đề (Có biên bản đánh giá kèm theo) môn kiểm tra theo đúng chuyên môn đào tạo của mình. Đối với các trường hợp khác, Tổ trưởng phân công 02 giáo viên có uy tín về mọi mặt, nhất là chuyên môn trực tiếp ra đề và phản biện đề. Đề kiểm tra đảm bảo các yêu cầu:**

- + Hình thức, form cấu trúc: Theo Phụ lục 2
- + Tuyệt đối bảo mật;
- + Nội dung kiểm tra phải bảo đảm tính chính xác, câu hỏi rõ ràng; các câu hỏi phải theo tiến độ bài dạy ở kỳ kiểm tra và sát với chuẩn kiến thức kỹ năng của chương trình.
- + Phần trắc nghiệm của đề kiểm tra: Mỗi môn ra 02 đề gốc tương đồng, xáo trộn thành 8 đề .

#### **Lưu ý:**

- TTCKM, TPCM và giáo viên được phân công ra đề và chịu trách nhiệm về chuyên môn, bảo mật đối với đề kiểm tra;
- Phối hợp với dịch vụ sao in nhà trường hợp đồng thực hiện sao in, đóng gói, niêm phong và gửi về BGH trước ngày tổ chức kiểm tra bộ môn là 02 ngày;
- Gửi tệp (Ma trận, bảng đặc tả, đề, đáp án/Hướng dẫn chấm) về địa chỉ gmail: huynhthuckhangtp@gmail.com ngay sau khi kết thúc đợt tổ chức kiểm tra chậm nhất là 03 ngày.
- Tổ chức chấm bài tập trung tại phòng của tổ chuyên môn, nhập điểm vào phiếu chấm điểm chuyển thư ký, giáo vụ vào điểm theo phòng thi.

#### **3. Tổ Văn phòng, giáo vụ:**

- Sắp xếp danh sách thí sinh phòng thi theo thứ tự A, B, C môn thi của tất cả học sinh các lớp trong cùng khối, mỗi phòng là 24 thí sinh.
- Chuẩn bị hồ sơ biểu mẫu, giấy thi, giấy nháp và các điều khác đảm bảo tổ chức kiểm tra;

#### **4. Cán bộ, giáo viên:**

- Thực hiện công việc chuyên môn theo phân công của các cấp (Ra đề, ma trận, đáp án/Hướng dẫn chấm...).
- Thực hiện coi kiểm tra nghiêm túc theo Lịch phân công để đánh giá chính xác kết quả của học sinh. Giáo viên phát đề thi và giám sát chặt chẽ việc thí sinh ghi mã đề thi vào các phiếu (**Đề thi trên phiếu làm bài và phiếu thu bài phải trùng nhau**), nếu sai sót, giáo viên coi thi chịu trách nhiệm trước lãnh đạo nhà trường.

**Lưu ý:** Không tự ý đổi, nghỉ coi kiểm tra khi chưa xin phép và có sự đồng ý của lãnh đạo nhà trường.

### **VIII. CHẤM BÀI KIỂM TRA**

1. Thực hiện chấm bài tập trung tại trường sau khi môn đã được kiểm tra.

2. TTCM, NTCM là Tổ trưởng tổ chấm, các giáo viên khác là thành viên ban chấm, đảm bảo nguyên tắc giáo viên không chấm bài học sinh mình đang dạy.

**TTCM, NTCM lưu ý:**

- + Chủ động bố trí thời gian chấm bài phù hợp sau khi kết thúc môn thi; có biên bản phân công giáo viên chấm.
- + Không chia bài cho giáo viên mang về nhà chấm.
- + Đối với bài chấm trắc nghiệm TTCM, NTCM gửi file ảnh về BGH qua mail [huynhthuckhangtp@gmail.com](mailto:huynhthuckhangtp@gmail.com) ngay sau khi quét xong bài.

### IX-TIẾN TRÌNH THỰC HIỆN

TT	Nội dung	Thời gian	Người phụ trách	Ghi chú
1	Xây dựng kế hoạch chung toàn trường	Chậm nhất ngày 10/04/2023	BGH	
2	Các Tổ/Nhóm chuyên môn họp triển khai kế hoạch; gửi ma trận, bảng đặc tả, nội dung ôn tập cho học sinh các lớp	Chậm nhất ngày 15/04/2023	TT/Nhóm trưởng CM, GV các bộ môn	
3	Lập danh sách phòng thi, chuẩn bị VPP và các điều kiện khác đảm bảo tổ chức kiểm tra	Chậm nhất ngày 22/04/2023	Giáo vụ, Văn phòng	
4	Kiểm tra theo lịch	26/04/2023 đến 09/05/2023	GV toàn trường	
5	- GVBM chấm bài; - Tổng kết, hoàn thành chương trình học kỳ II và cả năm học 2022-2023	09/05/2023 đến ngày 25/05/2023	TTCM, NTCM	
6	Tổng hợp đề kiểm tra đăng tải Website và gửi Sở GDĐT theo quy định	Chậm nhất ngày 10/05/2023	TTCM, BGH	

Trên đây là kế hoạch kiểm tra cuối kỳ II, năm học 2022 – 2023, đề nghị các bộ phận, cá nhân có liên quan tổ chức thực hiện tốt kế hoạch này./.

**Nơi nhận:**

- Các Tổ CM, VP (để thực hiện);
- GV toàn trường;
- Lưu VT



*Cái Văn Hùng*





**Phụ lục 1**  
**LỊCH KIỂM TRA CUỐI KỲ II, NĂM HỌC 2022-2023**  
Theo Kế hoạch số 42 /KH-HTK, ngày 11/04/2023

Thứ/Ngày	Buổi	Khối lớp	Môn	Thời gian làm bài	Phát đề	Bắt đầu làm bài	Kết thúc
Thứ Tư 26/04/2023	Sáng	12	Toán	60 phút	7 giờ 25	7 giờ 30	8 giờ 30
	Chiều	10	Lịch sử	45 phút	9 giờ 00	9 giờ 05	9 giờ 50
Thứ Năm 27/04/2023	Sáng	11	Ngữ văn	90 phút	13 giờ 25	13 giờ 30	15 giờ 00
	Chiều	10	Sinh học	45 phút	15 giờ 25	15 giờ 30	16 giờ 15
Thứ Sáu 28/04/2023	Sáng	12	Ngữ văn	90 phút	7 giờ 25	7 giờ 30	9 giờ 00
	Chiều	11	Sinh học	45 phút	13 giờ 25	13 giờ 30	14 giờ 15
Thứ Năm 04/05/2023	Sáng	10	Toán	60 phút	13 giờ 25	13 giờ 30	14 giờ 30
	Chiều	11	Vật lí	45 phút	15 giờ 00	15 giờ 05	15 giờ 50
Thứ Sáu 05/05/2023	Sáng	12	Lịch sử	45 phút	7 giờ 25	7 giờ 30	8 giờ 15
	Chiều	11	Hóa học	45 phút	8 giờ 45	8 giờ 50	9 giờ 35
Thứ Bảy 06/05/2023	Sáng	12	Lịch sử	45 phút	13 giờ 25	13 giờ 30	14 giờ 15
	Chiều	10	Địa lí	45 phút	14 giờ 45	14 giờ 50	15 giờ 35
	Sáng	12	GDCCD	45 phút	16 giờ 00	16 giờ 05	16 giờ 50
	Chiều	11	GDCCD	45 phút	8 giờ 45	8 giờ 50	8 giờ 15
	Sáng	12	Toán	60 phút	13 giờ 25	13 giờ 30	14 giờ 30
	Chiều	11	Vật lí	45 phút	15 giờ 00	15 giờ 05	15 giờ 50
	Sáng	10	Lịch sử	45 phút	7 giờ 25	7 giờ 30	8 giờ 15
	Chiều	11	Hóa học	45 phút	8 giờ 45	8 giờ 50	9 giờ 35
	Sáng	12	Lịch sử	45 phút	13 giờ 25	13 giờ 30	14 giờ 15
	Chiều	11	Địa lí	45 phút	14 giờ 45	14 giờ 50	15 giờ 35
	Sáng	12	GDCCD	45 phút	16 giờ 00	16 giờ 05	16 giờ 50
	Chiều	11	GDCCD	45 phút	8 giờ 45	8 giờ 50	8 giờ 15
	Sáng	12	Sinh học	45 phút	7 giờ 25	7 giờ 30	8 giờ 15
	Chiều	11	Địa lí	45 phút	8 giờ 45	8 giờ 50	9 giờ 35
	Sáng	12	Công nghệ	45 phút	10 giờ 00	10 giờ 05	10 giờ 50
	Chiều	11	Tiếng Anh	45 phút	13 giờ 25	13 giờ 30	14 giờ 15
	Sáng	12	Hóa Học	45 phút	14 giờ 45	14 giờ 50	15 giờ 35
	Chiều	11	Ngữ văn	90 phút	7 giờ 25	7 giờ 30	9 giờ 00
	Sáng	12	Tin học	45 phút	9 giờ 25	9 giờ 30	10 giờ 15
	Chiều	10	Tiếng Anh	60 phút	13 giờ 25	13 giờ 30	14 giờ 30
	Sáng	12	Vật lí	45 phút	15 giờ 00	15 giờ 05	15 giờ 50



	Sáng	12	Tiếng Anh	45 phút	7 giờ 25	7 giờ 30	8 giờ 15
Thứ Hai 08/05/2023	Vật lý	45 phút	8 giờ 45	8 giờ 50	8 giờ 50	9 giờ 35	
Chiều	Tin **	45 phút	13 giờ 25	13 giờ 30	14 giờ 15	14 giờ 15	
	Công nghệ	45 phút	14 giờ 45	14 giờ 50	15 giờ 35	15 giờ 35	
	GDKTPL	45 phút	16 giờ 00	16 giờ 05	16 giờ 50	16 giờ 50	
Thứ Ba 09/05/23	Tin	45 phút	7 giờ 25	7 giờ 30	8 giờ 15	8 giờ 15	
	Công nghệ	45 phút	8 giờ 45	8 giờ 50	9 giờ 35	9 giờ 35	

Thời gian CB, GV coi thi có mặt tại Phòng Hội đồng: Buổi sáng 7h00; Buổi chiều 13h00

### **Phụ lục 2**

(Theo Kế hoạch số 42 /KH-HTK, ngày 11 /04/2023)

**1- Quy ước mã đề:**

Tin học	001, 002...
Toán	101, 102...
Vật lí	201, 202...
Hóa học	301, 302...
Sinh học	401, 402...
Ngữ văn	501, 502...
Lịch sử	601, 602...
Địa lí	701, 702...
GDCD	801, 802...
Tiếng Anh	901, 902...
Công nghệ	100, 101...

2- Đề được trình bày trên khổ giấy A4, Font chữ Times New Roman, cỡ chữ 12-14, các công thức gõ dạng MathType, không sử dụng định dạng ảnh.

**3- Cấu trúc đề:**

SỞ GD&ĐT QUẢNG NAM  
TRƯỜNG THPT  
HUỲNH THÚC KHÁNG

**KIỂM TRA CUỐI KÌ II, NĂM HỌC 2022-2023**

MÔN:..... -Lớp ....

Thời gian: ... phút, không kể thời gian giao đề

*Đề này có ... trang*

Mã đề: ...

**A. TRẮC NGHIỆM (... điểm):**

Câu 1.

Câu 2.

...

**B. TỰ LUẬN (... điểm):**

Câu 1 (... điểm):

Câu 2 (... điểm):

...

---Hết---

Ghi chú: Học sinh được/không được sử dụng....

TỔNG  
HÓA  
NG  
ANG  
IN

TRƯỜNG THPT HUỲNH THÚC KHÁNG  
Tổ: .....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BIÊN BẢN**

**DÁNH GIÁ, THẨM ĐỊNH ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KỲ II - NĂM HỌC 2022-2023**

1. Thời gian: .....
2. Địa điểm: .....
3. Thành phần: ....., gồm:
  - Ông/bà: ....., chức vụ: .....
  - Ông/bà: ....., chức vụ: .....
4. Nội dung: Dánh giá, Thẩm định Đề kiểm tra cuối kỳ II của Tổ chuyên môn: Môn..... - Lớp....., năm học 2022-2023

TT	Nội dung	Kết quả		Ghi chú
		Dám bảo (danh dấu x)	Những tồn tại, hạn chế	
1	Theo đúng hình thức Quy định tại Kế hoạch kiểm tra của nhà trường/Sở GD&ĐT (Kế hoạch số.....)			
2	Cấu trúc Ma trận đề			
3	Phạm vi kiến thức <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tỷ lệ các mức độ</li> <li>- Các nội dung, đơn vị kiến thức</li> </ul>			
	- Số lượng câu/Tỷ lệ điểm có bám sát ngân hàng đề / đề cương ôn tập đã được Tổ chuyên môn thống nhất (Ghi rõ câu hỏi có xuất hiện theo các Mã đề kiểm tra):			
Mã đề	Câu	Mức độ		
		Nhận biết		
		Thông hiểu		
		Vận dụng		
		Vận dụng cao		
4	Đáp án, biểu điểm (chính xác, rõ ràng...)			

Nhận xét, đánh giá chung: .....

NHÓM TRƯỞNG CM

THÀNH VIÊN THẨM ĐỊNH